

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 23/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư

2. Bà Nguyễn Thị Chuyên

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Đinh Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2023/HSST ngày 17/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn Đ, tên gọi khác: không; sinh ngày 28 tháng 02 năm 1992; Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 07/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn L (đã chết) và con bà Lô Thị H; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 03/3/2023 Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Hoàng Văn Đ 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2012/HS-ST ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn Đ bị xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại điểm cầu thành phần).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1979; nơi thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1965, nơi thường trú và chỗ ở: Xóm Đ, xã T, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 04/11/2022, Công an xã Tức Tranh và Công an huyện Phú Lương trong khi thi hành nhiệm vụ tại xã Tức Tranh đã phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 xi lanh loại 3ml/cc trong túi quần bên phải phía trước của Đ. Hoàng Văn Đ khai đó là ma túy loại heroine, Đ mua để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng cho thấy: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Đ có khối lượng 0,111 gam, lấy toàn bộ số bột màu trắng trên đưa vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1698/KL-KTHS ngày 12/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,111 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn Đ khai nhận số ma túy trên Đ mua của một người đàn ông không quen biết tại xã Vô Tranh, huyện Phú Lương với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân vì Đ nghiện ma túy. Khi đi Đ sử dụng phương tiện là 01 xe mô tô nhãn hiệu JiuLong biểm kiểm soát 20M1-6481 là xe mượn của anh Hoàng Văn Đ. Khi mượn xe Đ chỉ nói đi có việc.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu JiuLong biểm kiểm soát 20M1-6481 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng Văn Đ; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 và 01 bì niêm phong ký hiệu Đ2 đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSPL ngày 17/2/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Hoàng Văn Đ về

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc bị truy tố xét xử là đúng người đúng tội.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các bì niêm phong ký hiệu A1, A2, Đ2 là ma túy và vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện ăn năn hối cải và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ ngày 04/11/2022, tại khu vực xóm Đồng Danh, xã Túc Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,111 gam

ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã Tức Tranh, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 11/CT-VKSPL ngày 17/2/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo tự mình cất giấu tàng trữ trái phép chất ma túy, không có đồng phạm khác.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo tuổi còn trẻ, chưa có vợ con. Tại địa phương là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với Đ trong phần luận tội là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, thì: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên kết quả xác minh tại địa phương cho thấy bị cáo là người nghiện ma

túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với tình hình thực tế.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Heroine bị thu giữ, Hoàng Văn Đ khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết trên địa bàn xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với anh Hoàng Văn Đ không có lỗi khi cho bị cáo mượn xe mô tô để đi lại, không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào mục đích đi mua ma túy. Do đó không đặt ra xem xét xử lý trách nhiệm đối với anh Đ.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 chứa 0,101 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ1 và vỏ giấy gói và 01 bì niêm phong ký hiệu D2 bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc, đầu có gắn mũi kim (loại kim tiêm), đóng nắp màu trắng đã qua sử dụng. Đối với 01 xe mô tô BKS 20M1-6481 nhãn hiệu JIULONG, kiểu xe Dream màu nâu trắng, xe đã qua sử dụng trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-ĐHS-KTMT ngày 16/01/2023 trả lại cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn Đ là đúng quy định của pháp luật. Anh Đ đã nhận lại tài sản, không đề nghị xem xét nội dung gì khác.

[10] Án phí: Trong vụ án này bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 326, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Hoàng Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/11/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định: Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A1 chưa 0,101 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu Đ1 và vỏ giấy gói.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu D2 bên trong có 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc, đầu có gắn mũi kim (loại kim tiêm), đóng nắp màu trắng đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30 ngày 23/2/2023 giữa Công an huyện Phú Lương với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Loan